BÀI GIẢNG: MỘT SỐ CUỘC KHỞI NGHĨA TIÊU BIỂU TỪ THẾ KỈ X ĐẾN THẾ KỈ XIX
CHUYÊN ĐỀ: CHIẾN TRANH BẢO VỆ TỔ QUỐC VÀ CHIẾN TRANH GIẢI PHÓNG DÂN TỘC TRONG LỊCH SỬ VIỆT NAM (TRƯỚC CÁCH MẠNG THÁNG TÁM NĂM 1945)

GIÁO VIÊN: THẦY HỒ NHƯ HIỂN

MỤC TIÊU

- ✓ *Trình bày được nội dung chính và ý nghĩa của các cuộc chiến tranh giải phóng dân tộc tiêu biểu.*
- ✓ *Nêu được bối cảnh lịch sử, trìnđược diễn biến chính và ý nghĩa của khởi nghĩa Lam Sơn.*
- ✓ *Biết cách sưu tầm và sử dụng tư liệu lịch sử, trình bày được bối cảnh lịch sử, những diễn biến chính và ý nghĩa của phong trào Tây Sơn.*
- ✓ *Rút ra được những bài học lịch sử chính của các cuộc khởi nghĩa và chiến tranh giải phóng trong lịch sử dân tộc.*
- ✓ *Nêu được các bài học lịch sử đối với sự nghiệp xây dựng và bảo vệ Tổ quốc hiện nay.*
- ✓ *Tự hào về truyền thống đấu tranh bất khuất của dân tộc Việt Nam trong lịch sử, sẵn sàng tham gia đóng góp vào sự nghiệp xây dựng và bảo vệ Tổ quốc.*

1. KHỞI NGHĨA LAM SƠN (1418-1427)

a) Bối cảnh lịch sử

- Sau khi nhà Hồ thất bại trong cuộc kháng chiến chống quân Minh xâm lược (năm 1407), Đại Việt rơi vào ách đô hộ của nhà Minh.
- Nhà Minh đã thi hành chính sách cai trị, bóc lột nặng nề đối với nhân dân Việt Nam.

b) Diễn biến chính

Thời gian	Diễn biến chính
Giai đoạn 1418 - 1423	- Lê Lợi dựng cờ khởi nghĩa, xây dựng và bảo vệ căn cứ ở vùng rừng núi Lam Sơn (Thanh Hóa). - Thực hiện kế sách tạm hòa hoãn với quân Minh.
Giai đoạn 1424 - 1425	- Nghĩa quân tiến vào Nghệ An, giành thắng lợi trong hai trận Trà Lân, Khả Lưu-Bồ Ải. - Mở rộng vùng giải phóng Tân Bình – Thuận Hóa.
Giai đoạn 1426 - 1427	- Tổng tiến công ra Bắc, giải phóng Thanh Hóa, tiến tới giải phóng hoàn toàn đất nước. - Vây hãm thành Đông Quan, kết hợp ngoại giao "tâm công", buộc Vương Thông và 10 vạn quân phải cố thủ chờ viện binh. - Giành thắng lợi ở Chi Lăng – Xương Giang, tiêu diệt viện binh do Liễu Thăng chỉ huy. - Cuối năm 1427, không có viện binh, Vương Thông phải xin hàng.

c) Ý nghĩa lịch sử

- Khởi nghĩa Lam Sơn thắng lợi đã quét sạch quân Minh ra khỏi bờ cõi Đại Việt, chấm dứt 20 năm thống trị của nhà Minh, giành lại nền độc lập dân tộc.
- Khởi nghĩa Lam Sơn là cuộc khởi nghĩa tiêu biểu cho ý chí và tinh thần độc lập của nhân dân Đại Việt.
- Thắng lợi của cuộc khởi nghĩa Lam Sơn đưa đến sự thành lập nhà Lê sơ – một triều đại phong kiến phát triển hùng mạnh trong lịch sử dân tộc.

2. PHONG TRÀO TÂY SƠN

a) Bối cảnh lịch sử

- Từ giữa thế kỉ XVIII, tình trạng kinh tế suy thoái, thuế khóa nặng nề, quan lại nhũng loạn ở Đàng Trong ngày càng nghiêm trọng.
- Năm 1765, Trương Phúc Loan lập Định vương Nguyễn Phúc Thuần lên ngôi vua.
- Trương Phúc Loan mặc sức lạm quyền, đặt ra nhiều thứ thuế, hình phạt sách nhiễu dân chúng.
- Bất bình trước tình cảnh trên, ba anh em Tây Sơn (Nguyễn Nhạc, Nguyễn Huệ, Nguyễn Lữ) đã liên kết với các hào kiệt cùng chí hướng phát động khởi nghĩa.

b) Diễn biến chính

- Năm 1771, ba anh em Nguyễn Nhạc, Nguyễn Huệ, Nguyễn Lữ dựng cờ khởi nghĩa ở Tây Sơn thượng đạo (An Khê, Gia Lai) chống lại chính quyền chúa Nguyễn.

Thời gian	Diễn biến chính
Giai đoạn 1771 – 1773	Cuộc khởi nghĩa bùng nổ, nghĩa quân nhanh chóng làm chủ Tây Sơn thượng đạo, phủ Quy Nhơn, Quảng Ngãi, Quảng Nam, chia cắt Phú Xuân với Gia Định.
Giai đoạn 1774 – 1786	Nghĩa quân Tây Sơn tập trung lực lượng tiêu diệt các tập đoàn phong kiến Trịnh, Nguyễn.
Giai đoạn 1785	Quân Tây Sơn do Nguyễn Huệ chỉ huy đã tổ chức đánh bại cuộc xâm lược của Xiêm vào đất Gia Định, làm nên chiến thắng Rạch Gầm - Xoài Mút vang dội.
Tết Kỷ Dậu (năm 1789)	Quân Tây Sơn dưới sự lãnh đạo của vua Quang Trung đã quét sạch 29 vạn quân Mãn Thanh xâm lược, giải phóng Thăng Long, khôi phục nền độc lập cho đất nước.

c) Ý nghĩa lịch sử

- Phong trào Tây Sơn là sự hội tụ và phát triển đến đỉnh cao của phong trào nông dân khởi nghĩa chống áp bức phong kiến cuối thế kỉ XVIII.
- Lật đổ các chính quyền chúa Nguyễn, chúa Trịnh, xóa bỏ ranh giới chia cắt, tạo cơ sở để thống nhất đất nước.
- Với chiến thắng chống Xiêm, Thanh, phong trào đã giải quyết đồng thời hai nhiệm vụ đấu tranh giai cấp và bảo vệ tổ quốc.
- Để lại bài học quý báu về tư tưởng và nghệ thuật quân sự chống ngoại xâm.

3. MỘT SỐ BÀI HỌC LỊCH SỬ

a) Bài học về quá trình tập hợp lực lượng quần chúng nhân dân

- Các cuộc khởi nghĩa và chiến tranh giải phóng trong lịch sử đều nêu cao tinh thần dân tộc và tính chính nghĩa nên được đông đảo các tầng lớp nhân dân tin tưởng, ủng hộ và đi theo.
- Những lãnh tụ của các cuộc khởi nghĩa biết khéo léo phát động khẩu hiệu phù hợp để phân hóa kẻ thù và tập hợp sức mạnh quần chúng.

b) Bài học về vai trò của khối đại đoàn kết dân tộc

- Đoàn kết là nhân tố quyết định mọi thắng lợi trong các cuộc khởi nghĩa và chiến tranh giải phóng dân tộc.
- Khối đoàn kết được xây dựng từ nội bộ tướng lĩnh chỉ huy, mở rộng ra quân đội và quần chúng nhân dân; từ miền xuôi đến miền ngược.

c) Bài học về nghệ thuật quân sự

- Nghệ thuật quân sự quan trọng nhất trong các cuộc khởi nghĩa và chiến tranh giải phóng là nghệ thuật tiến hành chiến tranh giải phóng là nghệ thuật tiến hành chiến tranh nhân dân, thực hiện "Toàn dân đánh giặc".
- Bên cạnh đó là các nghệ thuật: "Tiên phát chế nhân", "lấy ít địch nhiều", "lấy yếu chống mạnh", "tâm công", "vu hồi", ... đóng góp vào kho tàng nghệ thuật quân sự Việt Nam.

d) Bài học đối với sự nghiệp xây dựng và bảo vệ Tổ quốc hiện nay

- Trong công cuộc xây dựng và bảo vệ Tổ quốc hiện nay, những bài học về tập hợp lực lượng nhân dân, về vai trò của khối đại đoàn kết dân tộc, về nghệ thuật quân sự vẫn còn nguyên giá trị.
- Điều kiện và hoàn cảnh lịch sử hiện nay còn cho phép Việt Nam kết hợp sức mạnh dân tộc và thời đại. Tăng thêm sức mạnh để bảo vệ tổ quốc.